# BÊN THUÊ DỊCH VỤ QUẢNG CÁO

# [TÊN CÔNG TY/CÁ NHÂN]

**và**

**BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ QUẢNG CÁO**

# [TÊN CÔNG TY]

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ QUẢNG CÁO**

***Số…/HĐDVQC***

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ QUẢNG CÁO**

*(Số: .................................)*

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005;

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày [ ] tháng[ ] năm 20[ ] tại [ ] chúng tôi gồm có:

**BÊN THUÊ DỊCH VỤ QUẢNG CÁO:**

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Mã số thuế:

Đại diện bởi: Ông/Bà Chức vụ:

Theo giấy ủy quyền số ……………………………………ngày …. Tháng ...... năm …… (nếu có).

*Sau đây gọi tắt là Bên A*

**BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ QUẢNG CÁO:**

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Mã số thuế:

Đại diện bởi: Ông/Bà Chức vụ:

Theo giấy ủy quyền số ……………………………………ngày …. Tháng ...... năm …… (nếu có).

*Sau đây gọi tắt là Bên B*

Sau khi bàn bạc, thỏa thuận hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng dịch vụ quảng cáo với các nội dung và các điều khoản chi tiết dưới đây:

**ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

1. Hình thức: Bên A thuê bên B làm dịch vụ quảng cáo (hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ…) bằng hình thức (quảng cáo thông tin kinh tế trên tạp chí…, chụp ảnh, vẽ, …).
2. Nội dung: Được hai bn thỏa thuận có phụ lục đính kèm phù hợp với pháp luật hiện hành.
3. Chi tiết quảng cáo: Phụ lục đính kèm và không tách rời khỏi hợp đồng.

**ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC, PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO**

1. Phương thức: Yêu cầu nêu được hình thức, chất lượng bằng hình ảnh, biểu tượng, âm thanh, lời nói… có sức hấp dẫn lôi cuốn khách hàng.
2. Phương tiện: Yêu cầu quay hình ảnh, vẽ biển hiệu, panô, áp phích, bảng có hộp đèn, chữ nổi, hay trên báo chí, tạp chí, truyền hình…
3. Việc sử dụng phương tiện quảng cáo thương mại phải đảm bảo:
4. Tuân thủ các quy định của pháp luật về báo chí, xuất bản, thông tin, chương trình hoạt động văn hoá, thể thao, hội chợ, triển lãm;
5. Tuân thủ quy định về địa điểm quảng cáo, không gây ảnh hưởng xấu đến cảnh quan, môi trường, trật tự an toàn giao thông, an toàn xã hội;
6. Đúng mức độ, thời lượng, thời điểm quy định đối với từng loại phương tiện thông tin đại chúng.

**ĐIỀU 3: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

1. Tổng chi phí dịch vụ theo hợp đồng là: ………………………………………. (Bằng chữ: …………………………………………………………………………….).

Trong đó bao gồm:

* Phí dịch vụ quảng cáo là: ............................................................................ đồng
* Chi phí về nguyên, vật liệu là: .................................................................... đồng
* Các chi phí khác (nếu có) là: ...................................................................... đồng
1. Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán cho Bên B giá trị hợp đồng bằng: Chuyển khoản/tiền mặt, theo lịch sau đây:

*\*Nếu thanh toán một lần cho toàn bộ giá trị hợp đồng:*

Bên A sẽ thanh toán một lần tổng giá trị hợp đồng cho Bên B vào ngày………. (hoặc trong vòng…..ngày kể từ ngày ………) sau khi nhận được các giấy tờ sau:

* Hóa đơn tài chính hợp lệ của Bên B;
* Biên bản bàn giao và nghiệm thu dịch vụ;
* Thư bảo lãnh bảo hành (nếu có);
* Biên bản thanh lý hợp đồng có chữ ký của người có thẩm quyền của hai bên (nếu có);

*\* Nếu thanh toán nhiều lần:*

Lần 1: Bên A sẽ tạm ứng (hoặc thanh toán) cho Bên B ….. % tổng giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là………….cho Bên B trong vòng …. ngày kể từ ngày……hoặc vào ngày……………(ghi ngày cụ thể) sau khi Bên A nhận được các giấy tờ sau:

* Hóa đơn tài chính hợp lệ cho phần giá trị được tạm ứng (hoặc thanh toán)
* Bảo lãnh hoàn tạm ứng tương đương với …% giá trị Hợp đồng có hiệu lực trong thời gian …. Tháng (nếu có).

Lần n: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B……..% tổng giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là………cho Bên B trong vòng …. ngày kể từ ngày ngày……………sau khi nhận được các giấy tờ sau:

* Hóa đơn tài chính hợp lệ của Bên B có giá trị tương đương…………………..;
* Biên bản thanh lý hợp đồng có chữ ký của người có thẩm quyền của hai bên;

Việc thanh toán từng đợt được thực hiện thông qua chuyển khoản theo thông tin sau:

* Tên đơn vị thụ hưởng:
* Số tài khoản:
* Mở tại Ngân hàng………………….. - Chi nhánh…………………………….

**ĐIỀU 4: QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN**

1. **Quyền lợi và trách nhiệm của Bên A**
2. Bên A có trách nhiệm cung cấp cho bên B các mẫu thiết kế quảng cáo, và các thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện dịch vụ quảng cáo theo Hợp đồng này.
3. Bên A có nghĩa vụ cung cấp thông tin trung thực, chính xác về hoạt động sản xuất, hàng hóa dịch vụ thương mại của đơn vị mình và chịu trách nhiệm về các thông tin do mình cung cấp cho bên B.
4. Bên A có quyền lựa chọn hình thức, nội dung, phương tiện, phạm vi và thời hạn quảng cáo thương mại.
5. Khi có sự tranh chấp của bên thứ ba về những nội dung thông tin kinh tế, nhãn hiệu hàng hóa, bản quyền… đối với bên A thì bên A phải tự mình giải quyết, trong trường hợp đó bên B có quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng và yêu cầu bên A chịu trách nhiệm bồi thường chi phí cho bên B (nếu có).
6. Bên A có quyền kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng dịch vụ quảng cáo theo nội dung, điều khoản đã ký kết.
7. Trả phí dịch vụ quảng cáo theo thỏa thuận nêu tại Điều 2 của hợp đồng.
8. Các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại hợp đồng này và theo quy định pháp luật;
9. **Quyền lợi và trách nhiệm của Bên B**
10. Yêu cầu bên thuê quảng cáo thương mại cung cấp thông tin quảng cáo trung thực, chính xác theo đúng thời hạn của hợp đồng.
11. Thực hiện dịch vụ quảng cáo thương mại theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng.
12. Được nhập khẩu vật tư, nguyên liệu và các sản phẩm quảng cáo thương mại cần thiết cho hoạt động dịch vụ quảng cáo của mình theo quy định của pháp luật.
13. Nhận phí quảng cáo theo thỏa thuận trong hợp đồng.
14. Chỉ được sử dụng đúng hình ảnh, thông tin của Bên A để thực hiện dịch vụ quảng cáo theo Hợp đồng này theo yêu cầu và phê duyệt của Bên A
15. Các thông tin và nội dung quảng cáo theo Hợp đồng này là tài sản thuộc sở hữu của Bên A, Bên B không được cung cấp các mẫu thiết kế, tài liệu ... liên quan đến các thông tin và nội dung quảng cáo đó cho bất cứ bên thứ ba nào và/hoặc sử dụng cho bất kỳ mục đích nào ngoài việc thực hiện Hợp đồng này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.
16. Bên B sẽ không được sử dụng hình ảnh, mẫu thiết kế và tư liệu được Bên A cung cấp vào mục đích khác ngoài quy định tại Hợp đồng này.

**ĐIỀU 5: BẢO MẬT THÔNG TIN**

Mỗi Bên sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin nào liên quan đến Hợp Đồng này hoặc của Bên còn lại cho bất cứ bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Mỗi Bên cam kết có biện pháp phù hợp để đảm bảo rằng những nhân viên có liên quan của mình cũng tuân thủ quy định này và sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp có bất cứ hành vi nào vi phạm quy định này. Điều khoản này sẽ vẫn có hiệu lực kể cả sau khi Hợp Đồng này hết hạn hoặc chấm dứt.

**ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

1. Nếu Bên B chậm thực hiện Hợp đồng và bàn giao dịch vụ đúng tiến độ theo quy định tại Hợp đồng này thì Bên B phải chịu phạt ....% giá trị phần nghĩa vụ Hợp đồng bị vi phạm cho mỗi ngày chậm trễ;
2. Nếu Bên A thanh toán chậm thì Bên A sẽ chịu tiền lãi theo lãi suất cho vay do Ngân hàng Vietcombank công bố áp dụng cho doanh nghiệp trên số tiền thanh toán chậm cho mỗi ngày thanh toán chậm;
3. Trường hợp dịch vụ do Bên B cung cấp không đúng yêu cầu của Bên A tại Hợp đồng này thì Bên A có quyền từ chối nghiệm thu dịch vụ, Bên B phải hoàn trả toàn bộ số tiền đã nhận và chịu phạt với mức phạt là .....% giá trị phần nghĩa vụ Hợp đồng bị vi phạm;
4. Nếu một Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không xuất phát từ sự vi phạm nghĩa vụ tại Hợp đồng của Bên kia thì phải chịu phạt vi phạm hợp đồng với mức phạt là ....% giá trị phần nghĩa vụ Hợp đồng hợp đồng bị vi phạm. Nếu bên đơn phương là Bên B thì ngoài trách nhiệm nêu trên, Bên B còn có trách nhiệm hoàn trả cho Bên A toàn bộ số tiền Bên B đã tạm ứng/thanh toán tương đương với phần nghĩa vụ chưa thực hiện và tiền lãi phát sinh trong thời gian tạm ứng/thanh toán với lãi suất .........%/tháng
5. Ngoài ra, Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu Bên nào có hành vi vi phạm hợp đồng thì có trách nhiệm bồi thường những tổn thất do hành vi đó gây ra cho bên bị vi phạm. Giá trị bồi thường thiệt hại bao gồm giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà bên bị vi phạm phải chịu do bên vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm.

**ĐIỀU 7: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng này được chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hai Bên đã thực hiện xong đúng và đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại hợp đông này;
2. Một trong hai bên đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng
3. Hai Bên đồng ý thoả thuận chấm dứt hợp đồng. Thỏa thuận chấm dứt hợp đồng phải được lập bằng văn bản và có chữ ký của người có thẩm quyền của hai bên mới có giá trị pháp lý.
4. Một trong hai bên gặp phải sự kiện bất khả kháng mà không thể khắc phục được trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng.
5. Khi một trong hai bên giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**ĐIỀU 8: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG**

1. Sự kiện bất khả kháng được hiểu là những sự việc xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được bao gồm: nhưng không hạn chế các sự kiện như thiên tai, hỏa hoạn, động đất, chiến tranh, bạo loạn, xung đột vũ trang...gây ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các bên trong Hợp đồng này.
2. Bên bị ảnh hưởng trực tiếp bởi các sự kiện bất khả kháng trong vòng…ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng phải thông báo bằng văn bản cho bên kia.
3. Hai Bên có thể thoả thuận để Bên bị ảnh hưởng bởi bất khả kháng được quyền trì hoãn, kéo dài việc thực hiện nghĩa vụ trong trong một thời gian phù hợp hoặc áp dụng các biện pháp khắc phục khác phù hợp với tình hình thực tế tại thời điểm đó.
4. Các Bên được miễn trừ trách nhiệm trong việc thực hiện nghĩa vụ của mình, hoặc chậm trễ thực hiện nghĩa vụ do các nguyên nhân bất khả kháng gây ra, trừ trường hợp Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng vi phạm nghĩa vụ thông báo quy định tại Điều 10 của Hợp đồng này.
5. Ngay sau khi kết thúc sự kiện bất khả kháng các Bên có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp đồng. Nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài hơn 30 ngày các bên có thể thoả thuận về việc chấm dứt hợp đồng.

**ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại hợp đồng này. Trường hợp có phát sinh tranh chấp, trước hết hai bên sẽ giải quyết bằng biện pháp thương lượng.
2. Nếu không giải quyết được bằng thương lượng, một trong hai bên có quyền đưa vụ việc ra giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Thương mại Quốc tế BIGBOSS (BBIAC) theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này.

**Điều 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Các Bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ được quy định tại hợp đồng này. Mọi điều khoản sửa đổi, bổ sung đối với hợp đồng này chỉ có giá trị nếu được thực hiện bằng văn bản và được đại diện có thẩm quyền của hai bên ký kế (Văn bản này là một bộ phận không thể tách rời hợp đồng).
3. Hợp đồng này không được phép chuyển nhượng cho Bên thứ Ba khi chưa được sự thông báo và đồng ý chính thức bằng văn bản của người đại diện có thẩm quyền của hai Bên.
4. Hợp đồng này được lập thành ..... (...) bản bằng Tiếng Việt, các bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ ..... (......) bản để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**Chức vụ(Ký tên và đóng dấu) | **ĐẠI DIỆN BÊN B**Chức vụ(Ký tên và đóng dấu) |